

## ĐỀ THI OLYMPIC HUYỆN

### MÔN TOÁN LỚP 8

Năm học 2015-2016

(Thời gian làm bài : 120 phút)

**Bài 1.** Phân tích thành nhân tử:  $x^4 - 6x^2 - 7x - 6$

**Bài 2.** Cho  $x, y, z$  là các số thực không âm. Tìm giá trị nhỏ nhất của :

$$x^4 + y^4 + z^4 \text{ biết } x + y + z = 2$$

**Bài 3.** Cho  $x, y, a, b$  là những số thực thỏa mãn:

$$\frac{x^4}{a} + \frac{y^4}{b} = \frac{x^2 + y^2}{a + b} \text{ và } x^2 + y^2 = 1$$

Chứng minh: 
$$\frac{x^{2006}}{a^{1003}} + \frac{y^{2006}}{b^{1003}} = \frac{2}{(a + b)^{1003}}$$

**Bài 4.** Cho  $a, b, c$  là các số thực dương. Chứng minh bất đẳng thức:

$$\frac{a + b}{bc + a^2} + \frac{b + c}{ac + b^2} + \frac{c + a}{ab + c^2} \leq \frac{1}{a} + \frac{1}{b} + \frac{1}{c}$$

**Bài 5.** Cho tam giác vuông cân  $ABC (AB = AC)$ . Trên cạnh  $AB$  lấy điểm  $M$  sao cho  $BM = 2MA$ , trên nửa mặt phẳng bờ  $AB$  không chứa điểm  $C$  vẽ đường thẳng

$Bx$  vuông góc với  $AB$ , trên  $Bx$  lấy điểm  $N$  sao cho  $BN = \frac{1}{2}AB$ . Đường thẳng  $MC$  cắt  $NA$  tại  $E$ , đường thẳng  $BE$  cắt đường thẳng  $AC$  tại  $F$ .

a) Chứng minh  $AF = AM$ .

b) Gọi  $H$  là trung điểm của  $FC$ . Chứng minh  $EH = BM$

## ĐÁP ÁN

### Bài 1.

$$\begin{aligned} & x^4 - 6x^2 - 7x - 6 \\ &= x^4 + 2x^3 - 2x^3 - 4x^2 - 2x^2 - 4x - 3x - 6 \\ &= x^3(x+2) - 2x^2(x+2) - 2x(x+2) - 3(x+2) \\ &= (x+2)(x^3 - 2x^2 - 2x - 3) \\ &= (x+2)(x^3 - 3x^2 + x^2 - 3x + x - 3) \\ &= (x+2)[x^2(x-3) + x(x-3) + (x-3)] \\ &= (x+2)(x-3)(x^2 + x + 1) \end{aligned}$$

### Bài 2.

Áp dụng công thức Bunhiacopski ta có:

$$\begin{aligned} (x+y+z)^4 &\leq [(x+y+z)^2]^2 \leq [3(x+y+z)^2]^2 \\ &\leq 9(x^2+y^2+z^2)^2 \leq 27(x^4+y^4+z^4) \\ &\Rightarrow 16 \leq 27(x^4+y^4+z^4) \Rightarrow x^4+y^4+z^4 \geq \frac{16}{27} \end{aligned}$$

Vậy GTNN của  $x^4+y^4+z^4$  là  $\frac{16}{27} \Leftrightarrow x=y=z=\frac{2}{3}$

### Bài 3.

Từ giả thiết suy ra:

$$\begin{aligned} \frac{x^4}{a} + \frac{y^4}{b} &= \frac{(x^2+y^2)^2}{a+b} \Leftrightarrow (bx^4+ay^4)(a+b) = ab(x^2+y^2)^2 \\ &\Leftrightarrow b^2x^4 + a^2y^4 - 2abx^2y^2 = 0 \Leftrightarrow (bx^2 - ay^2)^2 = 0 \\ &\Leftrightarrow bx^2 - ay^2 = 0 \Leftrightarrow \frac{x^2}{a} = \frac{y^2}{b} = \frac{x^2+y^2}{a+b} = \frac{1}{a+b} \\ &\Leftrightarrow \frac{x^{2006}}{a^{1003}} = \frac{y^{2006}}{b^{1003}} = \frac{1}{(a+b)^{1003}} \Leftrightarrow \frac{x^{2006}}{a^{1003}} + \frac{y^{2006}}{b^{1003}} = \frac{2}{(a+b)^{1003}} \quad (dpcm) \end{aligned}$$

#### Bài 4.

Ký hiệu vế trái là  $A$ , vế phải là  $B$ , xét hiệu  $A - B$

$$\begin{aligned} & \frac{a+b}{bc+a^2} - \frac{1}{a} + \frac{b+c}{ac+b^2} - \frac{1}{b} + \frac{c+a}{ab+c^2} - \frac{1}{c} \\ &= \frac{a^2+ab-bc-a^2}{a(bc+a^2)} + \frac{b^2+bc-ac-b^2}{b(ac+b^2)} + \frac{c^2+ac-ab-c^2}{c(ab+c^2)} \\ &= \frac{b(a-c)}{a(bc+a^2)} + \frac{c(b-a)}{b(ac+b^2)} + \frac{a(c-b)}{c(ab+c^2)} \end{aligned}$$

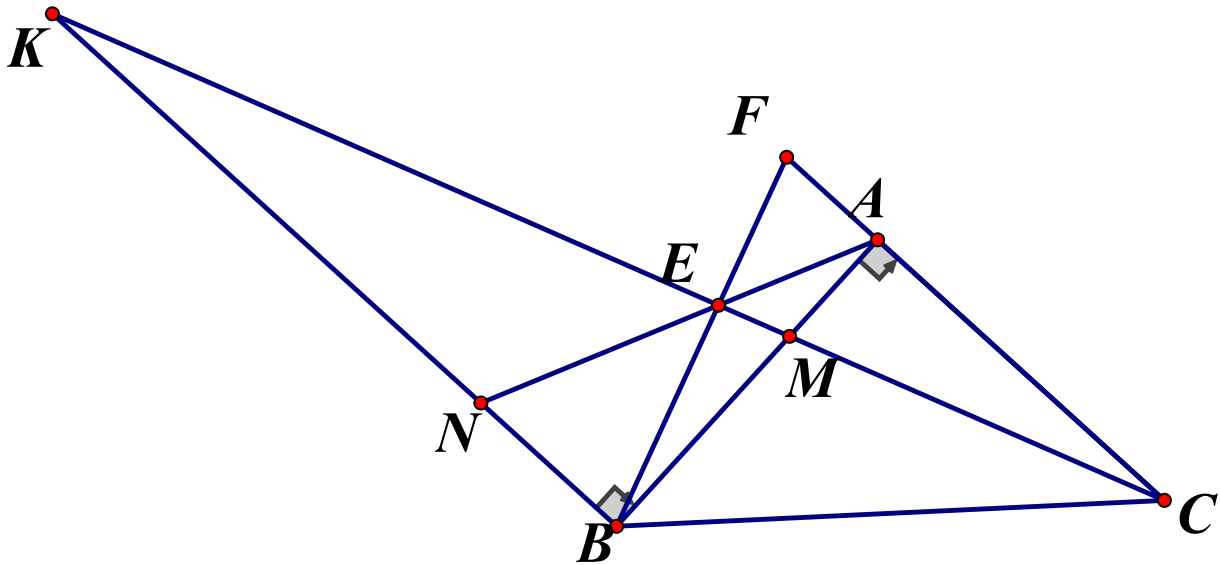
Do  $a, b, c$  bình đẳng nên giả sử  $a \geq b \geq c$ , khi đó  $b(a-c) \geq 0, c(b-a) \leq 0, a(c-b) \leq 0$

$$a^3 \geq b^3 \geq c^3 \Rightarrow abc + a^3 \geq abc + b^3 \geq abc + c^3 \Rightarrow \frac{b(a-c)}{a(bc+a^2)} \leq \frac{b(a-c)}{b(ac+b^2)}$$

$$\begin{aligned} \Rightarrow A - B &\leq \frac{b(a-c)}{b(ac+b^2)} + \frac{c(b-a)}{b(ac+b^2)} + \frac{a(c-b)}{c(ab+c^2)} = \frac{ab-ac}{b(ac+b^2)} + \frac{ac-ab}{c(ab+c^2)} \\ &= \frac{a(b-c)}{b(ac+b^2)} - \frac{a(b-c)}{c(ab+c^2)} \end{aligned}$$

Mà  $\frac{1}{b(ac+b^2)} \leq \frac{1}{c(ab+c^2)}$  nên  $A - B \leq 0$  đpcm

**Bài 5.**



a) Đường thẳng  $EC$  cắt đường thẳng  $BN$  tại  $K$ .

Ta có:  $AC \perp AB(gt), KB \perp AB(gt) \Rightarrow FC \parallel KB$

$$\left. \begin{array}{l} \frac{AF}{NB} = \frac{AE}{EN} \\ \frac{AC}{NK} = \frac{AE}{EN} \end{array} \right\} \Rightarrow \frac{AF}{NB} = \frac{AC}{NK} \Rightarrow \frac{AF}{AB} = \frac{AC}{NK} \Rightarrow AF = \frac{AB^2}{2NK} \quad (1)$$

$$\frac{AC}{BK} = \frac{AM}{MB} = \frac{1}{2} \Rightarrow \frac{AC}{KN + NB} = \frac{1}{2} \Rightarrow \frac{AB}{KN + \frac{AB}{2}} = \frac{1}{2}$$

$$\Rightarrow \frac{2AB}{2KN + AB} = \frac{1}{2} \Rightarrow 4AB = 2KN + AB \Rightarrow KN = \frac{3}{2}AB \quad (2)$$

$$\Rightarrow AF = \frac{AB^2}{3AB} = \frac{AB}{3} \Rightarrow AF = AM \quad (\text{Đpcm})$$

Từ (1) và (2)

b) Từ chứng minh trên suy ra  $\triangle AFB = \triangle AMC \Rightarrow \sphericalangle ABF = \sphericalangle ACM$

$$\text{Mà } \sphericalangle ABF + \sphericalangle AFB = 90^\circ \Rightarrow \sphericalangle ACM + \sphericalangle AFB = 90^\circ$$

$$\Rightarrow \sphericalangle FEC = 90^\circ \Rightarrow EH = \frac{FC}{2} = FH$$

$$\text{Mà } FH = FA + AH = \frac{AC}{3} + \frac{AC}{3} = \frac{2AC}{3} = BM \Rightarrow EH = BM \text{ (dfcm)}$$